

BỘ XÂY DỰNGSố: **1295**/BXD-GĐ

V/v: rà soát và quy định lộ trình, kế hoạch bảo trì công trình xây dựng đang sử dụng nhưng chưa có quy trình bảo trì.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2012*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 4/02/2008 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 114/2010/NĐ-CP ngày 6/12/2010 của Chính phủ về bảo trì công trình xây dựng (Nghị định 114/CP);

Căn cứ Thông tư số 02/2012/TT-BXD ngày 12/6/2012 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung về bảo trì công trình dân dụng, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng và công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

Bộ Xây dựng đề nghị Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện một số nội dung quy định tại Nghị định 114/CP như sau:

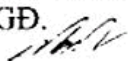
1. Rà soát, lập danh sách các công trình cấp II trên địa bàn đã đưa vào khai thác sử dụng nhưng chưa có quy trình bảo trì tại địa phương, trừ các công trình không phải thực hiện bảo trì theo quy định tại Khoản 4 Điều 6 Nghị định 114/CP (mẫu theo phụ lục 1 đính kèm).

2. Trên cơ sở danh mục các công trình đã rà soát tại Mục 1, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức lập kế hoạch cụ thể, quy định lộ trình và yêu cầu chủ sở hữu công trình hoặc người được ủy quyền lập quy trình bảo trì đối với các công trình quy định tại Mục b Khoản 3 Điều 15 Nghị định số 114/CP (mẫu theo phụ lục 2 đính kèm).

Kết quả gửi về Bộ Xây dựng số 37 Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội trước ngày 01/11/2012 để tổng hợp theo dõi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- VPCP (để báo cáo);
- Lưu: VP, GD.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Thanh Nghị**

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo công văn số 1293/BXD-GĐ ngày 06/8/2012 của Bộ Xây dựng)

TT	Tên công trình	Cấp công trình	Chủ sở hữu hoặc Người được ủy quyền	Năm đưa vào sử dụng (năm)	Thời gian khai thác sử dụng (năm)	Tuổi thọ thiết kế công trình (năm)	Tuổi thọ công trình còn lại (năm)	Ghi chú
I	Công trình dân dụng							
II	Công trình công nghiệp							
III	Công trình giao thông							
IV	Công trình thủy lợi							
V	Công trình hạ tầng kỹ thuật							

Ghi chú:

- Danh sách rà soát bao gồm các công trình cấp đặc biệt, cấp I, II, III, IV; trừ các công trình không phải bảo trì theo quy định tại Khoản 4 Điều 6 Nghị định 114/CP
- Phân cấp đối với các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị theo Quy chuẩn quốc gia, mã số QCVN 03:2009/BXD;
- Phân cấp các loại công trình Giao thông, Thủy lợi theo quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của Bộ quản lý chuyên ngành. Trường hợp chưa có Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thuộc lĩnh vực nói trên thì lấy theo Nghị định 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;
- File thống kê lập trên Excel và ghi ra đĩa CD gửi kèm hoặc gửi file về địa chỉ vanphong@cucgiamdinh.gov.vn.

TỔNG HỢP (tiếp theo Phụ lục 1)

	Loại công trình	Số lượng	Ghi chú
1	Công trình dân dụng, trong đó:		
	- Công trình còn thời hạn sử dụng		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế có nhu cầu sử dụng tiếp		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế không có nhu cầu sử dụng tiếp		
2	Công trình công nghiệp, trong đó:		
	- Công trình còn thời hạn sử dụng		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế có nhu cầu sử dụng tiếp		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế không có nhu cầu sử dụng tiếp		
3	Công trình giao thông, trong đó:		
	- Công trình còn thời hạn sử dụng		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế có nhu cầu sử dụng tiếp		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế không có nhu cầu sử dụng tiếp		
4	Công trình thủy lợi, trong đó:		
	- Công trình còn thời hạn sử dụng		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế có nhu cầu sử dụng tiếp		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế không có nhu cầu sử dụng tiếp		
5	Công trình hạ tầng kỹ thuật, trong đó:		
	- Công trình còn thời hạn sử dụng		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế có nhu cầu sử dụng tiếp		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế không có nhu cầu sử dụng tiếp		
6	Tổng cộng (1+2+3+4+5)		
	- Công trình còn thời hạn sử dụng		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế có nhu cầu sử dụng tiếp		
	- Công trình hết tuổi thọ thiết kế không có nhu cầu sử dụng tiếp		

PHỤ LỤC 2*(Kèm theo công văn số 295/BXD-GĐ ngày 06/8/2012 của Bộ Xây dựng)*

TT	Tên công trình	Cấp công trình	Chủ sở hữu hoặc Người được ủy quyền	Năm đưa vào sử dụng (năm)	Thời gian khai thác sử dụng (năm)	Tuổi thọ thiết kế công trình (năm)	Tuổi thọ công trình còn lại (năm)	Có/không có nhu cầu sử dụng tiếp	Lộ trình, kế hoạch bảo trì
I	Công trình dân dụng								
II	Công trình công nghiệp								
III	Công trình giao thông								
IV	Công trình thủy lợi								
V	Công trình hạ tầng kỹ thuật								

Ghi chú:

- Lập đối với các công trình từ cấp II trở lên;
- File thống kê lập trên Excel và ghi ra đĩa CD gửi kèm hoặc gửi file về địa chỉ email vanphong@cucgiamdinh.gov.vn.